

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

- Tên công trình: Dự án thành phần 1: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu Kênh Thầy Thuốc) thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông.
- Loại công trình: Công trình giao thông đường bộ nhóm A, cấp I.
- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương và ngân sách thành phố.

2. Mục tiêu đầu tư: Theo Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt dự án Thành phần 1: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu Kênh Thầy Thuốc) thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Tên gói thầu: Gói thầu TV29: Tư vấn kiểm toán đoạn qua thành phố Thủ Đức.

5. Thời gian thực hiện gói thầu đã được phê duyệt: 450 ngày (kể cả ngày lễ, thứ bảy và chủ nhật).

6. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

7. . Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu tư vấn kiểm toán đáp ứng năng lực, kinh nghiệm để thực hiện Tư vấn kiểm toán các hạng mục, gói thầu quy định tại Mục II (phạm vi công việc) thuộc Dự án thành phần 1: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu Kênh Thầy Thuốc) thuộc dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo thiết kế được phê duyệt và quy định về quyết toán công trình.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu Tư vấn kiểm toán:

1.1. Thực hiện kiểm toán theo quy định về công tác kiểm toán trong phạm vi công việc được phê duyệt tại quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Nội dung kiểm toán được thực hiện theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các nội dung được quy định cụ thể tại Chuẩn mực kiểm toán số 1000 - Kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành ban hành kèm theo Thông tư số 67/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Kiểm toán hồ sơ pháp lý của các gói thầu, hạng mục chi phí;
- Kiểm toán nguồn vốn đầu tư của các gói thầu, hạng mục chi phí;
- Kiểm toán chi phí đầu tư;

- Kiểm tra báo cáo quyết toán và hồ sơ quyết toán các các gói thầu, hạng mục chi phí.
- Xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra (nếu có);
- Tổng hợp kết quả kiểm toán, nhận xét và kiến nghị.
- Các gói thầu và hạng mục chi phí mà nhà thầu thực hiện kiểm toán bao gồm:

STT	HẠNG MỤC CHI PHÍ	PHẠM VI GÓI THẦU
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	
1	Gói thầu XL1: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thủ Đức (Km12+200 đến Km14+950)	TV29
2	Gói thầu XL2: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thủ Đức (Km14+950 đến Km17+500)	TV29
3	Gói thầu XL3: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (từ Km17+500 đến Km20+550)	TV29
4	Gói thầu XL4: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thủ Đức (Km20+530 đến Km23+550)	TV29
5	Gói thầu XL5: Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thủ Đức (Km23+550 đến Km25+985)	TV29
6	Gói thầu XL11: Xây dựng hệ thống ITS, trạm thu phí, trạm cân tải trọng xe tự động	TV29
7	Gói thầu XL12: Xây dựng hệ thống chiếu sáng - Tín hiệu - An toàn giao thông đoạn Thủ Đức	TV29
8	Gói thầu XL14: Trồng Cây xanh	TV29
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	
9	+ Phạm vi Thủ Đức	TV29
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	
	1. Bước lập chủ trương đầu tư	
10	Chi phí tư vấn rà soát, hoàn chỉnh báo cáo nghiên cứu tiền khả thi	TV29
	2. Bước chuẩn bị đầu tư	
11	Chi phí lập HSYC và đánh giá HSĐX các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư (bao gồm các gói thầu sau: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn giám sát khảo sát bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường).	TV29
12	Chi phí lập: Nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Đề cương khảo sát, lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Dự toán chi phí chuẩn bị dự án.	TV29

STT	HẠNG MỤC CHI PHÍ	PHẠM VI GÓI THẦU
13	Chi phí thẩm tra: Nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Đề cương khảo sát, lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Dự toán chi phí chuẩn bị dự án.	TV29
14	Chi phí khảo sát bước NCKT; lập báo cáo NCKT	TV29
15	Chi phí giám sát công tác khảo sát bước lập NCKT	TV29
16	Chi phí thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi	TV29
17	Chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	TV29
	3. Bước thực hiện dự án	
	a. Chi phí các gói thầu tư vấn bước TKKT	
18	Gói thầu TV04: Tư vấn Khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật – dự toán, lập BIM đoạn thành phố Thủ Đức (từ đầu tuyến đến Km17+500)	TV29
19	Gói thầu TV05: Tư vấn Khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật – dự toán, lập BIM đoạn thành phố Thủ Đức (từ Km17+500 đến nút giao Tân Vạn)	TV29
20	Gói thầu TV08: Tư vấn Giám sát khảo sát bước thiết kế kỹ thuật đoạn thành phố Thủ Đức.	TV29
21	Gói thầu TV10: Tư vấn thẩm tra Thiết kế kỹ thuật - Dự toán, an toàn giao thông đoạn thành phố Thủ Đức.	TV29
	b. Chi phí các gói thầu tư vấn bước TKBVTC	
	Chi phí khảo sát bước thiết kế BVTC+ thiết kế bản vẽ thi công + Tư vấn lập Mô hình BIM bước BVTC + thí nghiệm chuyên ngành (14 gói thầu)	
22	+ Gói thầu XL1	TV29
23	+ Gói thầu XL2	TV29
24	+ Gói thầu XL3	TV29
25	+ Gói thầu XL4	TV29
26	+ Gói thầu XL5	TV29
27	+ Gói thầu XL11	TV29
28	+ Gói thầu XL12	TV29
29	+ Gói thầu XL14	TV29
30	Gói thầu TV18: Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán đoạn Thủ Đức	TV29

STT	HẠNG MỤC CHI PHÍ	PHẠM VI GÓI THẦU
31	Gói thầu TV20: TVGS xây dựng công trình đoạn Thủ Đức (từ Km12+200 đến Km17+500)	TV29
32	Gói thầu TV21: Tư vấn giám sát xây dựng công trình đoạn Thủ Đức (từ Km17+500 đến Km25+985)	TV29
33	Gói thầu TV25: Tư vấn giám sát Xây dựng hệ thống ITS, trạm thu phí, trạm cân tải trọng xe tự động	TV29
34	Gói thầu TV26: Tư vấn Giám sát môi trường	TV29
35	Gói thầu TV27: Thẩm tra An toàn giao thông trước khi đưa vào khai thác - sử dụng	TV29
36	Gói thầu TV28: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình	TV29
IV	CHI PHÍ KHÁC	
37	Gói thầu BH1: Bảo hiểm Công trình Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ (từ Km12+200 đến Km14+950)	TV29
38	Gói thầu BH2: Bảo hiểm Công trình Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ đức (từ Km14+950 đến Km17+500)	TV29
39	Gói thầu BH3: Bảo hiểm Công trình Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (từ Km17+500 đến Km20+550)	TV29
40	Gói thầu BH4: Bảo hiểm Công trình Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ đức (từ Km20+550 đến Km23+550)	TV29
41	Gói thầu BH5: Bảo hiểm Công trình Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ đức (từ Km23+550 đến Km25+985)	TV29
42	Gói thầu BH9: Bảo hiểm Xây dựng hệ thống ITS, trạm thu phí, trạm cân tải trọng xe tự động	TV29
	Chi phí khác các gói thầu xây lắp	
43	+ Gói thầu XL1	TV29
44	+ Gói thầu XL2	TV29
45	+ Gói thầu XL3	TV29
46	+ Gói thầu XL4	TV29
47	+ Gói thầu XL5	TV29
48	+ Gói thầu XL11	TV29
49	+ Gói thầu XL12	TV29

STT	HẠNG MỤC CHI PHÍ	PHẠM VI GÓI THẦU
50	+ Gói thầu XL14	TV29
	Phí thẩm định của CQNN	
51	+ Phí thẩm định BCNC tiền khả thi	TV29
52	+ Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	TV29
53	+ Phí thẩm định thiết kế	TV29
54	+ Phí thẩm định dự toán xây dựng	TV29
55	Gói thầu TV31: Tư vấn thẩm định giá thiết bị, phần mềm sử dụng phục vụ công tác thẩm định, phê duyệt dự toán gói thầu XL11: Xây dựng hệ thống ITS, trạm thu phí, trạm cân tải trọng xe tự động	TV29
56	Chi phí thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng	TV29
57	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán đoạn Thủ Đức	TV29
58	Gói thầu TV30: Tư vấn kiểm toán đoạn Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh	TV29
	Tổng giá trị kiểm toán khoảng 9.685.018.658.398 đồng	

1.2. Ngoài ra nhà thầu còn có trách nhiệm chủ trì phối hợp với nhà thầu thực hiện kiểm toán gói thầu TV30 tổng hợp, thực hiện kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Kiểm toán hồ sơ pháp lý của Dự án;
- Kiểm toán nguồn vốn đầu tư của Dự án;
- Kiểm toán chi phí đầu tư;
- Kiểm tra báo cáo quyết toán và hồ sơ quyết toán Dự án.
- Xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra (nếu có);
- Tổng hợp kết quả kiểm toán, nhận xét và kiến nghị.

2. Nhiệm vụ cụ thể của nhà thầu trong thời gian thực hiện hợp đồng:

- Xây dựng, thống nhất với chủ đầu tư về nội dung, chương trình kiểm toán;
- Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu và thực hiện kiểm toán theo quy định;
- Trao đổi, bàn bạc với chủ đầu tư để giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm toán;
- Chủ trì phối hợp với nhà thầu thực hiện kiểm toán gói thầu TV30 tổng hợp, thực hiện kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành.
- Nộp báo cáo kiểm toán cho chủ đầu tư đúng thời hạn quy định;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của hợp đồng và của nhà nước.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Thời gian dự kiến thực hiện hợp đồng: 450 ngày kể từ ngày ký hợp đồng;

Báo cáo kiểm toán Hạng mục/gói thầu (nếu có yêu cầu): Nhà thầu phải hoàn thiện công tác kiểm toán và giao nộp cho Chủ đầu tư 10 bộ Báo cáo kiểm toán của hạng mục/gói thầu;

Báo cáo kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành: Nhà thầu phải hoàn thiện và nộp trước Báo cáo kiểm toán dự thảo cho Chủ đầu tư, sau khi có ý kiến về dự thảo Báo cáo kiểm toán, Nhà thầu phải hoàn thiện và nộp cho Chủ đầu tư Báo cáo kiểm toán quyết toán vốn đầu tư hoàn thành chính thức.

Trong trường hợp có yêu cầu hoàn thành Báo cáo kiểm toán vốn đầu tư xây dựng trước thời hạn nêu trong hợp đồng thì Nhà thầu phải có các biện pháp để đẩy nhanh tiến độ để đáp ứng yêu cầu.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu phải có cam kết đảm bảo nhân sự đã đề xuất có đủ năng lực, kinh nghiệm, trình độ thực hiện gói thầu theo E.HSMT.

- Trường hợp bất khả kháng, nhà thầu phải đề xuất nhân sự thay thế có năng lực, kinh nghiệm, trình độ tương đương hoặc cao hơn.

- Khi đề xuất nhân sự thay thế, nhà thầu phải gửi các tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm, trình độ cho Chủ Đầu tư xem xét quyết định. Nhà thầu chỉ được sử dụng nhân sự thay thế khi có sự chấp thuận của Chủ Đầu tư.

- Đảm bảo đủ số lượng chất lượng cán bộ cần thiết thực hiện gói thầu. Trong trường hợp tiến độ yêu cầu bách Chủ Đầu tư có thể yêu cầu Nhà thầu bổ sung thêm nhân sự để đảm bảo tiến độ thực hiện.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Cung cấp cho nhà thầu các thông tin, tài liệu liên quan đến dự án mà Chủ đầu tư có được trong khoảng thời gian sớm nhất theo đề nghị của nhà thầu tư vấn.

- Hợp tác với nhà thầu tư vấn và tạo điều kiện đến mức tối đa cho nhà thầu tư vấn kiểm toán trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Chủ đầu tư sẽ trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của nhà thầu tư vấn kiểm toán trong vòng 05 ngày làm việc.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu tư vấn.

- Cùng bàn bạc và đi tới thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan.